

Số: 660/2019/QĐST-HNGĐ

Hóc Môn, ngày 20 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 1304/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh A, sinh năm 1987

Địa chỉ: 17/1N ấp Hưng Lâm, xã Bà Điểm, HUYỆN H, Tp. HCM

Bị đơn: Ông Trương Vũ G, sinh năm 1984

Thường trú: 410/1 Bùi Thị Xuân, phường Thủy Biều, Thành phố Huế

Tạm trú: 17/1N ấp Hưng Lâm, xã Bà Điểm, HUYỆN H, Tp. HCM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Thị Thanh A và ông Trương Vũ G.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 02 con chung tên Trương Công Vũ T, sinh ngày 11/6/2008; Trương Bảo N, sinh ngày 30/5/2013. Khi ly hôn, bà A và ông G thỏa thuận bà A trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trương Công Vũ T đến tuổi trưởng thành; ông G trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trương Bảo N đến tuổi trưởng thành; không bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào.

Vì lợi ích con chung, sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này, khi cần thiết có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: đương sự khai không có.

Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 150.000 đồng bà A tự nguyện chịu, được tính cần trừ vào tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0018846 ngày 03/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN H do đó bà A được hoàn lại 150.000 đồng. Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HHM;
- UBND xã, Hóc Môn;
(số 161 quyền 01/2008)
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lý Thành Danh